

Số: **108/2022/QĐST-HNGĐ**

Bình Đại, ngày 13 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 149/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Nguyễn Thị Trúc L**, sinh ngày 16/6/1994.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **Lê Minh T**, sinh ngày 09/10/1996.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **05** tháng **4** năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **05** tháng **4** năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Nguyễn Thị Trúc L** và anh **Lê Minh T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Lê Minh T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Lê Minh T đồng ý để **chị Nguyễn Thị Trúc L** được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Ngọc Thanh T, sinh ngày 08/12/2020.

Ghi nhận sự tự nguyện **chị Nguyễn Thị Trúc L** không yêu cầu anh Lê Minh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Minh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Trúc L trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Lê Minh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: **Chị Nguyễn Thị Trúc L** tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí **chị Nguyễn Thị Trúc L** đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số **0005938 ngày 02 tháng 3 năm 2022** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, **chị Nguyễn Thị Trúc L** được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Thạnh Trị (Số 74, ngày 16/11/2020);
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên